

給食回数	1年	2年	3年
	17	17	17

7 月 (文月) 行 事 予 定

【 家庭向け 】

第 1 週	1年	2年	3年	第 2 週	1年	2年	3年	第 3 週	1年	2年	3年	第 4 週	1年	2年	3年	第 5 週	1年	2年	3年	
B時間割				B時間割				B時間割				B時間割				B時間割				
				6日(月) ○ 1学期反省と夏休み計画(6) 部活動写真撮影 3年生写真撮影	1 g1 g1 g1 2 g2 g2 g2 3 g3 g3 g3 4 g4 g4 g4 5 g5 g5 g5 6 学学学			13日(月) ○ 期末懇談日③	1 g1 g1 g1 2 g2 g2 g2 3 g3 g3 g3 4 総総総 5 / / / 6 / / /			20日(月)				27日(月)	*	*	*	*
				7日(火) ○ 清掃強化日	1 k1 k1 k1 2 k2 k2 k2 3 k3 k3 k3 4 k4 k4 k4 5 k5 k5 k5 6 総総総			14日(火) ○ 火1~3+金5 期末懇談日④	1 k1 k1 k1 2 k2 k2 k2 3 k3 k3 k3 4 n5 n5 n5 5 / / / 6 / / /			21日(火) ○ 3年学年集会(6)	1 k1 k1 k1 2 k2 k2 k2 3 k3 k3 k3 4 k4 k4 k4 5 k5 k5 k5 6 総総総			28日(火)	*	*	*	*
1日(水) △ 芸術鑑賞(2年) 木曜授業 6組宿泊学習①	1 m1 総 m1 2 m2 総 m2 3 m3 学 m3 4 m4 行 m4 5 m5 行 m5 6 総 行 総			8日(水) ○ 清掃強化日	1 s1 s1 s1 2 s2 s2 s2 3 s3 s3 s3 4 s4 s4 s4 5 s5 s5 s5 6 道道道			15日(水) ○ 期末懇談日⑤	1 s1 s1 s1 2 s2 s2 s2 3 s3 s3 s3 4 s4 s4 s4 5 / / / 6 / / /			22日(水) ○ 水1~5+道 2年学年集会(6)	1 s1 s1 s1 2 s2 s2 s2 3 s3 s3 s3 4 s4 s4 s4 5 s5 s5 s5 6 総総総			29日(水)	*	*	*	*
2日(木) ○ 水曜授業 6組宿泊学習②	1 s1 s1 s1 2 s2 s2 s2 3 s3 s3 s3 4 s4 s4 s4 5 s5 s5 s5 * * * *			9日(木) ○ 期末懇談日①	1 m1 m1 m1 2 m2 m2 m2 3 m3 m3 m3 4 m4 m4 m4 5 / / / 6 / / /			16日(木) ○ 1年ランチルーム給食(~23)	1 m1 m1 m1 2 m2 m2 m2 3 m3 m3 m3 4 m4 m4 m4 5 m5 m5 m5 6 道道道			23日(木) ○ 金曜授業 1年学年集会(6)	1 n1 n1 n1 2 n2 n2 n2 3 n3 n3 n3 4 n4 n4 n4 5 n5 n5 n5 6 道道道			30日(木) ◇	*	*	*	*
3日(金) ○ 清掃強化日 合唱発表会選曲学活(6) 6組 休業日	1 n1 n1 n1 2 n2 n2 n2 3 n3 n3 n3 4 n4 n4 n4 5 n5 n5 n5 6 学学学			10日(金) ○ 期末懇談日② 6組 高校見学	1 n1 n1 n1 2 n2 n2 n2 3 n3 n3 n3 4 n4 n4 n4 5 / / / 6 / / /			17日(金) ○ 火1~5+金5	1 k1 k1 k1 2 k2 k2 k2 3 k3 k3 k3 4 k4 k4 k4 5 k5 k5 k5 6 n5 n5 n5			24日(金) × 1学期終業式 No部活Day	1 行行行 2 学学学 3 / / / 4 / / / 5 / / / * * * *			31日(金) ◇	*	*	*	*
4日(土) 卓球、柔道				11日(土)				18日(土)				25日(土) 夏季休業 ~8/23								
5日(日)				12日(日) バレーボール				19日(日)				26日(日)								

* 凡例：月…g, 火…k, 水…s, 木…m, 金…n。(例えば月1はg1となります。)

<給食の表示 給食あり○ 一部学年あり△ 給食なし◇